

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 398/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển Thành phố H (H1)**

Trụ sở: Số B N, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T, chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Văn B, chức vụ: Giám đốc chi nhánh

Người đại diện theo uỷ quyền lại của ông Huỳnh Văn B: Ông Trịnh Văn V, địa chỉ: Số B Lô H, Khóm B, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường B, tỉnh Cà Mau) và/ hoặc ông Dương Đức L, địa chỉ: Số G Cầu S, Phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường B, tỉnh Cà Mau).

Bị đơn: Ông **Trương Trung T1**, sinh ngày 17/12/1998

Địa chỉ: B, Hẻm B, đường H, Khóm I, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là Khóm F, phường B, tỉnh Cà Mau)

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Thanh H, sinh ngày 16/9/1977, địa chỉ: Khóm B, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường B, tỉnh Cà Mau)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trương Trung T1 có nghĩa vụ thanh toán cho H1 số tiền nợ gốc và lãi tính đến 20/8/2025 là 2.478.930.079 đồng (trong đó: nợ gốc 2.000.000.000 đồng, lãi trong hạn 128.364.202 đồng, lãi quá hạn 350.038.357 đồng, phạt chậm trả lãi 527.520 đồng)

Kể từ ngày 21/8/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Trương Trung T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp ông Trương Trung T1 không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì H1 có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định đối với tài sản sau:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1847, tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CV 352012 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh B cấp ngày 29/4/2020, cập nhật thay đổi tên chủ sở hữu Trương Trung T1 ngày 27/3/2023;

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1810, tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CO 665057 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh B cấp ngày 26/7/2018, cập nhật thay đổi tên chủ sở hữu Trương Trung T1 ngày 27/3/2023;

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1854, tờ bản đồ số 8 tọa lạc tại ấp G, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CV 352011 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh B cấp ngày 29/4/2020, cập nhật thay đổi tên chủ sở hữu Trương Trung T1 ngày 27/3/2023

Hợp đồng thế chấp được công chứng tại Phòng C tỉnh Bạc Liêu ngày 29/3/2023 và đăng ký biện pháp bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện V ngày 29/3/2023

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định: Ông Trương Trung T1 phải chịu 1.250.000 đồng. H1 đã nộp tạm ứng trước, nên ông T1 có nghĩa vụ thanh toán lại số tiền 1.250.000 đồng cho H1.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trương Trung T1 phải nộp 40.789.300 đồng nộp tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cà Mau. H1 không phải nộp án phí, H1 đã nộp tạm ứng án phí số tiền 39.082.000 đồng theo Biên lai thu số 0000561 ngày 06/06/2025 của Chi cục thi hành án dân thành phố Bạc Liêu (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cà Mau), nay được hoàn lại toàn bộ.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV6, Cà Mau;
- Phòng THA DS KV6-Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ca Kiều Nguyệt